

Di dời các trường đại học trên địa bàn Hà Nội: Thực trạng và vấn đề phối hợp trong quản lý nhà nước

TS. Hồ Thị Hải Yến, Ths Nguyễn Đình Hưng

Đại học Kinh tế Quốc dân

Email: hohaiyen@neu.edu.vn

Di dời các trường đại học ra khỏi khu vực nội thành đang là vấn đề có tính thời sự hiện nay. Theo chủ trương của Nhà nước ta trong năm 2011, địa bàn Hà Nội có 12 trường đại học phải di dời ra khỏi nội thành. Tuy nhiên, đến nay chủ trương này chưa được thực hiện. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này trong đó có công tác phối hợp trong quản lý nhà nước đối với việc di dời. Bài viết này tập trung làm rõ một số vấn đề liên quan đến thực trạng đất đai và cơ sở vật chất của các trường đại học trên địa bàn Hà Nội và đề xuất một số ý kiến để phối hợp trong quản lý nhà nước nhằm thực hiện chủ trương di dời các trường đại học của Nhà nước.

Từ khóa: Di dời trường đại học; phối hợp trong quản lý nhà nước

1. Đặt vấn đề

Hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam thời gian qua đã phát triển rộng khắp cả nước với sự đa dạng về loại hình trường và hình thức đào tạo, với số sinh viên, số ngành đào tạo, số trường không ngừng tăng, cung cấp nguồn lao động có trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học phục vụ tích cực cho sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh. Tuy nhiên, các trường đại học ở nước ta chủ yếu tập trung ở 2 thành phố lớn là Thủ đô Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Hà Nội là nơi quy tụ của các trường đại học lớn nhất trong cả nước. Năm học 2011-2012, cả nước có 204 trường đại học gồm 150 trường công lập và 54 trường ngoài công lập đã có 48/63 tỉnh, thành có trường đại học (đạt tỷ lệ 76%). Số trường đại học ở Hà Nội là 71 (59 trường công lập và 12 trường ngoài công lập) chiếm 34,8% số trường đại học trên cả nước, tập trung hơn 37,3% số sinh viên đại học

các hệ (Bảng 1).

Cùng với việc mở rộng địa giới hành chính Thủ đô, việc tăng nhanh số lượng các trường đại học đã tạo ra những cơ hội và thách thức mới, do đó càng đòi hỏi phải có sự đổi mới quản lý nhà nước và phải có cơ chế chính sách thích hợp để tăng cường sự phối kết hợp trong quản lý Nhà nước đối với các trường đại học, trong đó, vấn đề phối hợp để đảm bảo diện tích đất đai và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo cho các trường đại học có ý nghĩa quan trọng.

2. Tình hình diện tích đất đai và cơ sở vật chất của các trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội

Trước năm 1990, trên địa bàn Thủ đô có 40 trường đại học trong đó có 34 trường đại học công lập, 1 trường đại học ngoài công lập và 5 trường đại học được chia tách và phát triển từ các khoa. Đến năm học 2011-2012 đã thành 71 trường đại học (bảng 2). Như thế, từ 1990 đến 6/2012, trên địa bàn

Bảng 1: Số trường đại học và quy mô đào tạo đại học năm học 2011-2012 của Hà Nội và TP Hồ Chí Minh

Chỉ tiêu	Cả nước	Hà Nội		TPHCM	
		Số lượng	% so cả nước	Số lượng	% so cả nước
1. Tổng số trường đại học	204	71	34,8	42	21
<i>Trong đó: Công lập</i>	<i>150</i>	<i>59</i>	<i>39,3</i>	<i>30</i>	<i>20</i>
<i>Ngoài công lập</i>	<i>54</i>	<i>12</i>	<i>22,2</i>	<i>12</i>	<i>22</i>
2. Tổng số sinh viên đại học	1.448.021	540.017	37,3	362.823	25
<i>Trong đó: Chính quy</i>	<i>1029.178</i>	<i>364.437</i>	<i>35,4</i>	<i>270.624</i>	<i>26</i>
<i>Cử tuyển</i>	<i>7.660</i>	<i>2.366</i>	<i>31,0</i>	<i>849</i>	<i>11</i>
<i>Vừa làm vừa học</i>	<i>401.192</i>	<i>171.015</i>	<i>43,0</i>	<i>88.067</i>	<i>22</i>
<i>Liên kết đào tạo</i>	<i>9.991</i>	<i>2.199</i>	<i>22</i>	<i>3.283</i>	<i>33</i>

Nguồn: Thống kê giáo dục đại học 2011-2012

Thủ đô đã có 31 trường đại học mới được thành lập, trong đó có 1 Đại học quốc gia trực thuộc Chính phủ (trên cơ sở tổ chức, sắp xếp lại 3 trường đại học lớn là trường Đại học tổng hợp, Trường Đại học Sư phạm I và trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ); có 16 trường được nâng cấp từ trường cao đẳng lên trường đại học; 4 trường đại học được nâng cấp từ khoa trực thuộc (3 trường thuộc Đại học quốc gia Hà Nội và 1 trường thuộc Đại học Y Hà Nội); 11 trường đại học được thành lập mới hoàn toàn. Đưa tổng số trường đại học trên địa bàn Thủ đô trong năm học 2011 – 2012 lên 71 trường (xem bảng 2). Các trường đại học đóng trụ sở trên địa bàn 13/29 quận, huyện, trong đó các trường lớn chủ yếu tập

trung ở 4 quận, huyện: Cầu Giấy, Đống Đa, Thanh Xuân và Hai Bà Trưng.

Số lượng các trường đại học trên địa bàn Hà Nội trong những năm qua tăng rất nhanh chóng. Nhưng quỹ đất dành cho các trường và cơ sở vật chất của các trường đại học lại chưa được quan tâm đúng mức. Có thể nêu lên một số nét khái quát như sau:

Thứ nhất, không đảm bảo diện tích đất cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và đời sống cho sinh viên các trường đại học.

Quỹ đất dành cho các trường rất hạn hẹp, trong khi đó các trường đại học đóng trên địa bàn Hà Nội phần lớn là những trường công lập trọng điểm, các

Bảng 2: Số trường đại học trên địa bàn Hà Nội (Tính đến 06/2012)

Giai đoạn	Thành lập mới		Nâng cấp từ CĐ		Phát triển từ khoa và chia tách	Tổng
	Công lập	Ngoài công lập	Công lập	Ngoài công lập		
Trước 1990	34	1	-	-	5	40
1990-2000	1	3	3	-	-	7
2001 -2005	-	-	5	-	1	6
2006- 7/2012	-	8	8	-	2	18
Tổng	35	12	16	0	8	71

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ Thống kê giáo dục đại học 2011-2012

trường đại học dân lập được thành lập sớm và đều có quy mô sinh viên lớn. Vì vậy, hầu hết các trường đều không đạt chuẩn về đất so với tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam. Trên địa bàn Hà Nội hiện nay, ngoại trừ Trường Đại học Nông nghiệp có diện tích hơn 190 ha, 8 trường đại học có diện tích từ 10 ha trở lên (bảng 3), 4 trường đại học khác là Đại học công nghiệp Hà Nội, Đại học Sân khấu điện ảnh Hà Nội, Đại học Giao thông vận tải và Đại học Thương mại có diện tích từ 5 ha đến dưới 10 ha, còn lại các trường đại học có diện tích nhỏ dưới 4 ha, nhiều trường khoảng 1 ha.

Đến nay, bình quân trên toàn thành phố, số m² diện tích đất/sinh viên chỉ khoảng 35,7 m², quá thấp so với tiêu chuẩn mà Việt Nam đề ra từ năm 1985 là khoảng 55 đến 85 m² đất/1 SV (Hồng Hạnh.1). Trong đó, khoảng 40% số trường có số m² diện tích đất/sinh viên thấp dưới 5m²/1SV như trường Đại học Xây dựng: 0,84m²; Đại học Luật Hà Nội: 0,67m²; Đại học Lao động xã hội: 0,65m²; Đại học Thương mại và Đại học Ngoại thương: 1,08m²; Đại học Kinh tế quốc dân: 2,97m²; Đại học Bách khoa Hà Nội: 4,9m²...

Quỹ dành cho các trường vốn đã hạn hẹp, lại bị

chuyển đổi mục đích, lấn chiếm khá nghiêm trọng. Đơn cử, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội theo quy hoạch vào những năm 1960 có diện tích 34 ha với khu Đông Dương học xá được thiết kế cho 2.000 sinh viên, thì nay diện tích đất còn lại không đầy một nửa, trong khi quy mô sinh viên đã tăng gấp hơn 10 lần.

Thứ hai, không chỉ thiếu đất mà vị trí các trường thường không được đặt ở những khu vực thuận lợi. Một số trường còn dồn vào các nút giao thông lớn; ngược lại, không ít trường được bố trí ở những khuôn viên không thích hợp, đặt trong các ngõ hẹp, khó khăn về giao thông. Bên cạnh đó, một số trường mới thành lập đều bó buộc trong những diện tích vốn không được thiết kế dành cho đào tạo hoặc phải chung lưng với những cơ sở khác, nhất là các trường ngoài công lập.

Thứ ba, về đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các trường còn rất hạn chế. Cũng vì thiếu đất và do đầu tư cơ sở vật chất còn hạn chế, nên các khu chức năng cần có của một trường đại học, cao đẳng bị phá vỡ. Hầu hết diện tích khu học tập các trường có mật độ cao hơn tiêu chuẩn 20- 25%. Thư viện, xưởng trường, phòng máy tính, phòng học ngoại ngữ,...

Bảng 3: Diện tích đảm bảo hoạt động đào tạo của các đại học có diện tích đất đai từ 10 ha trở lên trên địa bàn Hà Nội

	Diện tích đất ha	Diện tích Phòng học, G.đường (m ²)	Diện tích Phòng máy tính (m ²)	Diện tích Phòng ngoại ngữ (m ²)	Diện tích Th viện (m ²)	Diện tích Xưởng TT, thực hành (m ²)	Diện tích Nhà ở sinh viên (m ²)	Quy mô sinh viên quy chuẩn 2011-2012. SV
1.ĐH Nông nghiệp Hà Nội	190,2ha	18,944	809	385	3,741	836	27.788	22.909
2. Đại học Quốc gia Hà Nội	32,4ha	30,624	2,064	11,158	2,057		3.675	30.813
3. ĐH Bách khoa Hà Nội	21,75 ha	22,399	1,394	168	8,502	7,443	25.813	26.295
4. ĐH Kinh tế quốc dân	14 ha	15,059	3,107	80	4,676		24.024	38.098
5. Học viện Ngân hàng	13,7 ha	23,665	800	500	2,211	1,967	20.881	13.233
6. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông	13,5 ha	22,000	720	420	1,100	500	25.000	9.181
7. ĐH Y Hà Nội	10,971ha	11,266	150		1,267	2,050	15.133	5.540
8. ĐH Thủy lợi	10,8 ha	7,881	304	160	1,200	720	4.115	12.862
9. ĐH Điện lực	10,55 ha	6,380	624	233	1,760	9,298	6.554	10.578

Nguồn Niên giám thống kê GD&ĐT, 2012

nhỏ hẹp. Khu thể dục thể thao cho sinh viên gần như thiếu vắng. Đặc biệt hệ thống ký túc xá hiện có tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Hà Nội có quy mô rất nhỏ, khả năng đáp ứng chỗ ở cho sinh viên chỉ khoảng 15-20% tổng số sinh viên có nhu cầu (Xem bảng 3). Hơn nữa, trong các ký túc xá lại thiếu cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu hoạt động thể thao, văn hóa thiết yếu của sinh viên. Cuộc sống ký túc xá sinh viên vẫn còn rất khó khăn.

Mặc dù rất cố gắng thực hiện cam kết, nhưng đến nay vẫn còn khoảng 20% các trường mới thành lập, nâng cấp chưa thực hiện xây dựng trường tại điểm đăng ký, còn phải thuê mượn cơ sở để tổ chức đào tạo. Một số trường ngoài công lập tuy đã có nhưng chỉ đủ vốn đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị cầm chừng. Hầu hết các trường công lập mới thành lập mặc dù đã được phê duyệt dự án đầu tư từ ngân sách nhà nước, nhưng tiến độ cấp kinh phí thực hiện thường kéo dài, dàn trải nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo.

3. Chủ trương di dời các trường đại học của nhà nước

Trước tình hình đó, Nhà nước đã có chủ trương di dời các trường đại học ra khỏi nội thành. Trên địa bàn Hà Nội dự kiến 12 cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng nằm trong diện phải di dời. Đồng thời, Nhà nước cũng có chủ trương cải tạo 11 cơ sở giáo dục đại học cao đẳng khác trên địa bàn.

Theo quy hoạch chung xây dựng Hà Nội do tư vấn quốc tế PPJ thực hiện, đến năm 2030, Hà Nội sẽ có 1- 1,2 triệu sinh viên, diện tích đất dành cho hệ thống giáo dục 5.000- 6.000 ha, chỉ tiêu 50-60m²/sinh viên. Hà Nội chủ trương dẫn quy mô đào tạo ra các đô thị vệ tinh, đồng thời giới hạn phát triển tại khu vực trung tâm. Đồng thời, lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng nhấn mạnh yêu cầu giảm mật độ sinh viên trong nội thành Hà Nội từ 478.856 sinh viên năm 2011 xuống còn khoảng 150.000 sinh viên vào năm 2030.

Trên địa bàn Hà Nội sẽ hình thành 8 cụm trường gồm: 1) Cụm trường Sơn Tây với các ngành văn hóa, nghệ thuật, du lịch, xã hội và các trường khối quân đội, quy mô 50.000 sinh viên, diện tích đất 500 ha; 2) Cụm trường Hòa Lạc với các ngành nghề cơ

bản và công nghệ, quy mô 200.000 sinh viên/2.000 ha; 3) Cụm trường Xuân Mai gồm ngành nghề kinh tế, lâm nghiệp, quy mô 150.000 sinh viên/1.000 ha; 4) Cụm trường Chúc Sơn gồm các ngành kỹ thuật, thủy lợi, giao thông, quy mô 50.000 sinh viên/300 ha; 5) Cụm trường Phú Xuyên gồm ngành kỹ thuật, nông nghiệp, đào tạo tổng hợp, quy mô 100.000 sinh viên/300 ha; 6) Cụm trường Gia Lâm gồm các ngành nông nghiệp, kỹ thuật, xây dựng, quy mô 100.000 sinh viên/ 500 ha; 7) Cụm trường Sóc Sơn gồm ngành kỹ thuật, công nghệ, dạy nghề, quy mô 100.000 sinh viên /500 ha; 8) Riêng khu vực trung tâm thành phố sẽ giữ lại các trung tâm nghiên cứu, các trường đại học đầu ngành và các trường truyền thống trọng điểm, quy mô 300.000 sinh viên/500 ha.

Căn cứ quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trên địa bàn Hà Nội đã định hướng quy hoạch xây dựng hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp theo 3 cụm, tuyến.

Tuyến Tây Nam lấy Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Khoa học công nghệ Hà Nội ở Hòa Lạc là trung tâm. Các cụm trường nhỏ quy mô 200– 300 ha gắn với chuỗi đô thị Miếu Môn - Xuân Mai - Hòa Lạc - Sơn Tây.

Tuyến theo khu vực đô thị phía Bắc sông Hồng gắn với việc mở rộng quy mô của đô thị Sóc Sơn-Mê Linh. Tuyến theo khu vực đô thị phía Đông sông Hồng - Nam sông Đuống phát triển từ trường Đại học Nông nghiệp 1 dọc theo Quốc lộ 5.

Ngoài ra, xây dựng các khu đại học tập trung tại các đô thị vệ tinh trong vùng Thủ đô như tại Hưng Yên 1.000ha, tại Hà Nam, Hải Dương, Bắc Ninh, Vĩnh Yên mỗi đô thị xấp xỉ 500ha. Từ các trung tâm đã được hoạch định này có thể thu hút các vệ tinh cho các trường dẫn ra từ nội thành cũng như thành lập mới các trường theo mạng lưới.

Tháng 12/2010, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng chỉ đạo việc triển khai quy trình đăng ký thực hiện chủ trương di dời các trường theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Từ tháng 2 đến tháng 8/2011, các trường đại học, cao đẳng thuộc hai vùng phối hợp với các địa phương để đăng ký kế hoạch di dời đến địa điểm mới theo quy hoạch với Bộ Giáo

dục và Đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng được giao chủ trì xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về mô hình quản lý các khu đại học tập trung để áp dụng từ năm 2011.

4. Một số vấn đề về phối hợp trong quản lý nhà nước để đảm bảo việc di dời các trường đại học được thực hiện

Quyết tâm rất lớn, nhưng đến nay việc thực hiện di dời hầu như chưa được triển khai bởi nhiều lý do khác nhau. Theo chúng tôi, việc di dời chỉ thực hiện được nếu như thành phố cùng các Bộ ngành phải có sự phối hợp và giải quyết hết sức chặt chẽ. Không có sự “ra tay” mạnh mẽ và sự phối kết hợp nhịp nhàng, đồng bộ và hiệu quả của thành phố Hà Nội và các Bộ ngành có liên quan, thì tất cả các chủ trương kế hoạch di dời đã vạch ra đều không thể đi vào hiện thực. Ở đây, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp mang tính then chốt:

Thứ nhất, tăng cường phối hợp đảm bảo quy mô diện tích cho các khu vực di dời các trường đại học, đảm bảo các điều kiện phát triển của mỗi trường.

Chúng tôi cho rằng, dự kiến quy hoạch các trường đại học chuyển ra khỏi nội đô và đặt địa điểm tại 8 khu mới như trên là manh mún, chưa nhìn về tương lai dài hạn. Trên thế giới, nhiều trường đại học có diện tích khoảng 200-300ha, trong khi đó, một khu các trường đại học theo dự kiến trên địa bàn Hà Nội từ 300 đến 500 ha là quá nhỏ bé. Bởi lẽ, việc xây dựng các khu đào tạo đại học không chỉ là các trường đơn lẻ mà còn phải kéo theo sự phát triển đồng bộ các cơ sở phục vụ đào tạo, nghiên cứu và đời sống của giáo viên, sinh viên. Điều này có nghĩa là ngoài giảng đường, phòng làm việc của giảng viên, các khoa, các bộ môn, các hội trường, thư

viện, xưởng thực hành, ký túc xá sinh viên... còn phải có các khu thể thao cho sinh viên, khu nhà ở cho cán bộ giảng viên, bệnh viện, siêu thị phục vụ đời sống của thầy và trò. Nên khi tính phương án di dời các trường đại học ra khỏi nội thành phải tính đến sự phát triển đồng bộ của cơ sở vật chất khác, với diện tích dưới 500 ha cho một khu vực các trường đại học là quá ít; với diện tích đó chỉ đủ quy hoạch 1 đến 2 trường đại học. Nếu như vậy, trong tương lai phải tiếp tục di dời, quy hoạch lại, vừa làm mất ổn định, vừa gây ra những tổn kém và lãng phí lớn.

Chúng tôi cho rằng, một khu vực các trường đại học khoảng 7-10 trường phải cũng cần có diện tích ít nhất 1500 -2000 ha trở lên. Có như thế mới có điều kiện để các trường phát triển. Vì thế, nếu quỹ đất của Hà Nội chỉ có khoảng 5.000 ha đến 6.000 ha dành cho việc di dời các trường đại học thì nên tập trung phát triển nhiều lắm là 3 đến 4 địa điểm, chứ không nên là 8 địa bàn như hiện nay. Muốn vậy, Thành phố phải cùng các bộ ngành có sự phối hợp thống nhất để quy hoạch xây dựng các khu đại học.

Thứ hai, cần có sự phối hợp thống nhất về tiêu chuẩn các trường phải di dời. Trường nào phải di dời, hiện đang là vấn đề còn chưa thống nhất. Vì thế, trên địa bàn Hà Nội hiện nay có những thông tin là 12 trường, có thông tin là 30 trường, lại có thông tin là 40 trường. Vấn đề này còn rất phức tạp, bởi còn nhiều ý kiến khác nhau, quan điểm khác nhau giữa các bộ, ngành (Hồng Hạnh 2). Chúng tôi thiết nghĩ trường đại học nào có quy mô diện tích quá nhỏ, dưới 5 ha cần phải di dời ra khỏi nội đô. Hiện nay, trong số 71 trường đại học ở Hà Nội, chỉ khoảng 15 trường có diện tích đất từ 5 ha trở lên. Vì vậy số trường phải di dời không ít hơn 55 trường đại học kể

Hộp 1. Những vấn đề cần giải quyết để di dời các trường đại học ra khỏi nội thành Hà Nội

Đại diện của Trường ĐH Xây dựng Hà Nội cho biết: “Chỉ cần nhà nước giao cho khu đất sạch, nhà trường có thể huy động các doanh nghiệp. Kinh phí xây dựng hạ tầng có thể các trường phải chịu. Nếu như Bộ không cho được “đất sạch” mà yêu cầu các trường đi xin thủ tục từ dưới lên trên thì sẽ rất lâu và không hiệu quả”.

Hồng Hạnh. dantri.com.vn

cả công lập và ngoài công lập.

Thứ ba, cần tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng cho việc di dời. Di dời các trường đại học đòi hỏi phải có cơ sở hạ tầng, không chỉ là giao đất sạch mà còn là phát triển giao thông và các cơ sở dịch vụ đời sống như bệnh viện, siêu thị, nhà ở cho cán bộ giảng viên. Cũng giống như phát triển các khu công nghiệp hiện nay, nhà nước cần phải xây dựng cơ sở hạ tầng để thực hiện việc di dời các trường đại học. Chỉ riêng khâu giao đất sạch cũng còn nhiều khó khăn (Xem hộp 1).

Hiện nay, vấn đề xây dựng cơ sở hạ tầng cho các khu di dời các trường đại học Hà Nội vẫn đang là vấn đề khó. Do đó, để có cơ sở hạ tầng cho việc di dời cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Thành phố Hà Nội với các bộ ngành, trước hết là Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính cùng phải bàn bạc, tìm cách tháo gỡ.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010): *Đổi mới quản lý hệ thống giáo dục đại học giai đoạn 2010 - 2012*, NXB Giáo dục, 2010.
2. Đô thị.net. Các trường Đại học sẽ bắt đầu “dời đô” từ 2012.
3. Hồng Hạnh.1 “12 trường CĐ, ĐH tại Hà Nội sắp phải di dời”. <http://dantri.com.vn>
4. Hồng Hạnh 2. Chưa có tiêu chí di dời các trường ĐH, CĐ <http://dantri.com.vn>
5. Hồng Hạnh - Quang Phong. Hơn 91.000 tỷ đồng để di dời các ĐH, CĐ ra khỏi nội thành <http://dantri.com.vn>
6. Niên giám thống kê Hà Nội năm 2009, 2010, 2011.
7. Thống kê Giáo dục đại học 2008-2012.
8. UBND Thành phố Hà Nội: *Kế hoạch phát triển KTXH tổng thể đến năm 2020*.
9. Quyết định số 121/2007/QĐ-TTg ngày 27/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các trường đại học và Cao đẳng giai đoạn 2008-2010.

Thứ tư, phối hợp để đảm bảo kinh phí cho việc di dời. Theo tính toán của Bộ GD-ĐT để di dời các trường Đại học, cao đẳng, đối với Hà Nội, cần khoảng 44.800 tỷ đồng (tương đương 2 tỷ 240 triệu USD), đối với TPHCM, cần khoảng 47.000 tỷ đồng (tương đương 2 tỷ 300 triệu USD); bình quân 50- 60 triệu USD/trường; trường hợp phải đền bù giải phóng mặt bằng khái toán này sẽ tăng gấp đôi (Hồng Hạnh- Quang Phong). Như thế, nếu phải đền bù giải phóng mặt bằng kinh phí cho di dời khoảng 182.000 tỷ đồng Việt Nam, tương đương 9,1 tỷ USD. Chúng tôi cho rằng, con số này mới là dự tính. Với việc quy hoạch tổng thể các khu đại học mới gắn với quy hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng đào tạo, nghiên cứu khoa học và hạ tầng phục vụ đời sống, nguồn kinh phí chuẩn bị để thực hiện cho chủ trương này sẽ còn cao hơn. Vì thế, Hà Nội và các bộ ngành có liên quan cần tính toán để có phương án tài chính đảm bảo cho việc di dời được thực thi. □